



**UBND TỈNH SÓC TRĂNG  
HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN,  
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT**

**TIÊU CHÍ TIẾP CẬN PHÁP LUẬT  
THUỘC BỘ TIÊU CHÍ VỀ XÃ  
NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO  
GIAI ĐOẠN 2021 – 2025**

*(Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày  
15/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*



**I. MÔ HÌNH ĐIỂN HÌNH VỀ PHỔ**

1

**BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT, HÒA  
GIẢI Ở CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG HIỆU  
QUẢ ĐƯỢC CÔNG NHẬN**

1. Mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật hoạt động hiệu quả phải đáp ứng các yêu cầu sau đây:

a) Tiêu chí 2 “Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật” theo quy định của Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg đạt điểm số tối đa.

b) Huy động được nguồn lực hỗ trợ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

c) Có văn bản của cơ quan có thẩm quyền cấp huyện hướng dẫn, khuyến khích nhân rộng; trong 05 năm gần nhất tính đến thời điểm đánh giá, được cơ quan có thẩm quyền cấp huyện trở lên tặng Giấy khen, Bằng khen hoặc hình thức khen thưởng khác vì đã có thành tích xuất sắc trong triển khai mô hình này.

2. Mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả phải đáp ứng các yêu cầu sau đây:

a) 100% tổ hòa giải của xã được hỗ trợ kinh phí triển khai hoạt động của tổ hòa

giải và thù lao cho hòa giải viên đúng quy định pháp luật hòa giải ở cơ sở.

b) Có hoạt động phối hợp với Tòa án nhân dân cấp huyện, Hội Luật gia cấp huyện, các lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, tổ chức, cá nhân có hiểu biết pháp luật trong tập huấn, bồi dưỡng cho hòa giải viên hoặc tham gia hỗ trợ hòa giải.

c) Có văn bản của cơ quan có thẩm quyền cấp huyện hướng dẫn, khuyến khích nhân rộng; trong 05 năm gần nhất tính đến thời điểm đánh giá, được cơ quan có thẩm quyền cấp huyện trở lên tặng Giấy khen, Bằng khen hoặc hình thức khen thưởng khác vì đã có thành tích xuất sắc trong triển khai mô hình này.



3. Xã đạt các yêu cầu theo nội dung 16.1 của tiêu chí 16 “Tiếp cận pháp luật” tại Phụ lục II kèm theo Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới

và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 khi có đồng thời mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật và mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở theo quy định của Hướng dẫn này.

## II. TỶ LỆ MÂU THUÃN, TRANH CHẤP, VI PHẠM PHÁP LUẬT THUỘC PHẠM VI HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ ĐƯỢC HÒA GIẢI THÀNH (SAU ĐÂY GỌI CHUNG LÀ VỤ, VIỆC HÒA GIẢI THÀNH)

1. Cách tính tỷ lệ %: Tỷ lệ % = (Tổng số vụ, việc hòa giải thành/Tổng số vụ, việc được thực hiện hòa giải) x 100.

2. Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, hướng dẫn tổ hòa giải trên địa bàn rà soát, tổng hợp, báo cáo kết quả vụ, việc hòa giải thành và vụ, việc hòa giải không thành để tổng hợp, xác định tỷ lệ % phục vụ việc đánh giá, công nhận xã nông thôn mới nâng cao.

## III. TỶ LỆ NGƯỜI DÂN THUỘC ĐỐI TƯỢNG TRỢ GIÚP PHÁP LÝ TIẾP CẬN VÀ ĐƯỢC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ KHI CÓ YÊU CẦU

1. Cách tính tỷ lệ %:

Tỷ lệ % = (Tổng số người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý được trợ giúp pháp lý/Tổng số người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý có yêu cầu trợ giúp pháp lý) x 100.

2. Sở Tư pháp chỉ đạo Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, tổ chức ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý, tổ chức đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi quản lý rà soát, tổng hợp thông tin về tổng số người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý được trợ giúp pháp lý, tổng số người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý có yêu cầu trợ giúp pháp lý trong năm, đồng thời giao Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước là đầu mối tổng hợp thông tin nêu trên.

3. Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước để xác định tổng số người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý được trợ giúp pháp lý, tổng số người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý có yêu cầu trợ giúp pháp lý là công dân cư trú trên địa bàn xã để tính tỷ lệ % phục vụ việc đánh giá, công nhận xã nông thôn mới nâng cao.



## IV. SỐ LIỆU PHỤC VỤ CHẤM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ TIẾP CẬN PHÁP LUẬT

1. Số liệu phục vụ chấm điểm tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao tính từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 12 của năm trước liền kề năm đánh giá.

2. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ đánh giá tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia xã nông thôn mới nâng cao thực hiện theo quy định của Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg.

